

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 75/2024/QĐST-HC

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Phú Hợp

2. Bà Trần Thị Dung

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 143, Điều 144 và khoản 2 Điều 165 của Luật tổ tụng hành chính;

Xét thấy, tại phiên tòa ngày 25/4/2024 người khởi kiện bà G có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Việc xin rút của bà G là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái với đạo đức xã hội. Đây là quyền quyết định và tự định đoạt của người khởi kiện phù hợp với quy định tại Điều 8 và điểm b khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 109/2018/TLST-HC ngày 16/3/2018 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, giữa:

- *Người khởi kiện:* Bà G, sinh năm 1974; Địa chỉ: Đội 5, thôn 2, xã C, huyện TT, Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Bà C và bà N – Là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Số 02 QT, quận HĐ, Hà Nội.

- *Người bị kiện:*

+ Chủ tịch UBND huyện TT, thành phố Hà Nội;

Địa chỉ: Thị trấn LQ – huyện TT – thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông L – Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện.

+ Chủ tịch và UBND xã C, huyện TT, thành phố Hà Nội;

Địa chỉ: Thôn Y 1, xã C, huyện TT, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông KT – Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã C.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông TP, sinh năm 1967; Địa chỉ: Thôn 2, xã C, huyện TT, Hà Nội.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Về quyền khởi kiện: Bà G vẫn có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

2.2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bà G thuộc trường hợp được miễn nộp tiền áp phí.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Dũng